UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 379 /KH-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển được hiểu đúng, đầy đủ và toàn diện, từ đó củng cố được niềm tin, sự ủng hộ của cả hệ thống chính trị và người dân, thế hệ trẻ, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước đối với Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ biển, đảo Tổ quốc và phát triển kinh tế biển. Cán bộ các cấp phải hiểu sâu, nắm chắc chính sách, pháp luật về biển và hải đảo.

- Nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành và nhân dân trong công cuộc bảo vệ biển, đảo và phát triển bền vững kinh tế biển. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 10/5/2019 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về việc thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở trong việc thực hiện truyền thông về biển và đại dương. Tạo sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan liên quan; sự tham gia chủ động, tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân nhân trong công tác truyền thông về biển và đại dương.

2. Yêu cầu

- Công tác truyền thông về biển và đại dương phải được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, gắn với thực tiễn từng ngành, địa phương, vùng miền và từng thời điểm; được triển khai hiệu quả, toàn diện, chặt chẽ, bài bản và có tính đột phá từ tỉnh xuống đến từng huyện, từng xã, từng thôn, bản, ấp.

- Thông tin, kiến thức về biển và đại dương phải được truyền tải thường xuyên, liên tục, chính xác và hấp dẫn đến từng nhóm đối tượng; nhận diện và bác bỏ thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, xuyên tạc về biển và đại dương.

- Nội dung và hình thức truyền thông phải thường xuyên đổi mới, đa dạng hóa; phương pháp truyền thông theo hướng đồng bộ và toàn diện, hiện đại, đa phương tiện, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo và phù hợp từng nhóm đối tượng; tạo sự tương tác hiệu quả giữa chủ thể và đối tượng được truyền thông, sự tham gia rộng rãi của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong nước và quốc tế; hình thành được ý thức trách nhiệm tham gia truyền thông về biển và đại dương của người dân, doanh nghiệp.

- Huy động mọi nguồn lực để thực hiện công tác truyền thông về biển và đại dương: ngân sách nhà nước, xã hội hóa, hợp tác công - tư, hợp tác quốc tế; phát huy tối đa nội lực của từng cơ quan, đơn vị và địa phương. Bố trí ngân sách nhà nước với tỷ lệ tăng dần theo khả năng của ngân sách nhà nước và yêu cầu, nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương.

II. MỤC TIÊU

Với mục tiêu nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong toàn hệ thống chính trị và nhân dân; nhằm tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong toàn tỉnh trong công cuộc bảo vệ biển, đảo và phát triển bền vững kinh tế biển. Phấn đấu trong giai đoạn 2022 - 2030 đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Đến năm 2023, các Sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt các kế hoạch truyền thông về biển và đại dương với các chỉ tiêu cụ thể theo đặc thù truyền thông của cơ quan, địa phương đó.

2. Đến năm 2025, trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh có chuyên mục về biển và đại dương; 100% các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh có chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, tạp chí in, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan, đơn vị.

3. Hàng năm, các Sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương ven biển tổ chức các hoạt động cụ thể hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới; tổ chức tuyên truyền về biển và hải đảo; phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến toàn bộ tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4. Hằng năm, 100% phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản ở cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ thông tin

cơ sở được tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương.

5. Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua việc lồng ghép nội dung liên quan vào một số môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo.

6. Hằng năm, phấn đấu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương (trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy theo quy mô và tính chất hoạt động của các tổ chức, đơn vị).

III. NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung truyền thông

Tập trung truyền thông chính sách và pháp luật có liên quan đến biển, hải đảo (gồm cả luật pháp quốc tế); vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển và đại dương; quyền và lợi ích của Việt Nam trên Biển Đông; tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển.

2. Đối tượng truyền thông

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; học sinh, sinh viên; người dân; doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ban hành các chương trình, kế hoạch truyền thông liên quan đến biển và đại dương nhằm bảo đảm phù hợp với các Nghị quyết của Đảng và Kế hoạch này

- Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động truyền thông về biển và đại dương của các sở, ngành và các huyện, thị xã, Thành phố.

+ Truyền thông chủ trương, chính sách, pháp luật về biển, hải đảo; vị trí vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; ngành và địa phương; tiềm năng, lợi thế, tình hình phát triển kinh tế biển Việt Nam gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo vệ tài nguyên môi trường biển và hải đảo; đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển; truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

+ Truyền thông về nội hàm, mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững 06 ngành kinh tế biển xác định trong Nghị quyết 36-NQ/TW: Du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch truyền thông, tuyên truyền khác có liên quan để triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

2. Thực hiện đổi mới, đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông về biển và đại dương

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông: Trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông cá nhân; hệ thống thông tin cơ sở (hệ thống loa cấp xã, tranh cổ động, khẩu hiệu, v.v.); truyền thông trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; truyền thông kết hợp quảng bá du lịch và các hoạt động kinh tế biển khác; truyền thông qua các xuất bản phẩm, phim tài liệu, tư liệu, hội thảo chuyên đề, hội nghị phổ biến, tập huấn, sự kiện, triển lãm về biển và đại dương, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới.

- Chuyển đổi số từng bước phương thức truyền thông, số hóa các tư liệu tuyên truyền, sản xuất các sản phẩm truyền hình, truyền thông hiện đại, đa nền tảng, chất lượng cao, có thể tiếp cận và tương tác mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng Internet.

- Xây dựng, thiết kế nội dung, thông điệp truyền thông, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, lưu ý khu vực và đối tượng đặc thù như vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đồng bào các dân tộc thiểu số và ngư dân có thời gian lao động trên biển dài ngày.

- Sưu tầm, thu thập, số hóa để xây dựng cơ sở dữ liệu về biển và đại dương để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và truyền thông; tạo, khuyến khích phong trào xã hội học tập, tìm hiểu về biển và đại dương.

- Lồng ghép vào nội dung truyền thông thông tin về nghiên cứu khoa học và công nghệ về biển và đại dương; kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển (đa dạng sinh học biển); hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về biển và đại dương

- Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về thông tin, truyền thông về tình hình biển, đảo phù hợp với từng đối tượng từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị cho nhà báo, đội ngũ chuyên trách làm công tác truyền thông về biển, hải đảo, đặc biệt là kiến thức về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế liên quan đến biển và đại dương.

- Tạo phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của truyền thông nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin đến mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông.

- Xây dựng hệ thống tài liệu tuyên truyền biển, đảo thống nhất về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với yêu cầu của nhiều đối tượng khác nhau, phát hành các tài liệu tuyên truyền kịp thời, có giá trị, tạo hiệu ứng tốt.

- Tổ chức tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương cho đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy, truyền thông về biển và đại dương.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động được mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác truyền thông về biển và đại dương

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và cộng đồng, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông. Bảo đảm vai trò dẫn dắt, định hướng của các cơ quan truyền thông của Đảng và Nhà nước.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương, đặc biệt là các doanh nghiệp.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đối với việc tham gia truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc.

5. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức cá nhân; ngăn chặn, xử lý thông tin sai lệch

- Kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Nhận diện và tuyên truyền phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo. Kịp thời phản ánh, phê phán, kiến nghị xử lý những quan điểm, hoạt động, hành vi trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển; hoạt động khai thác trái phép tài nguyên biển và vi phạm chủ quyền biển quốc gia.

- Xây dựng và tổ chức các giải thưởng, cuộc thi truyền thông về biển và đại dương nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về biển và đại dương.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát và sự phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động truyền thông

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong việc tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, sơ

kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

- Xây dựng các chương trình phối hợp truyền thông giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục và phổ biến thông tin về biển và đại dương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo đúng quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc triển khai, thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh tổ chức việc tổng kết và định kỳ hàng năm tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo thời gian quy định.

- Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh và phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương ven biển tổ chức các hoạt động cụ thể hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới và các hoạt động truyền thông khác liên quan về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến toàn bộ tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về biển và đại dương (tài nguyên, môi trường); hệ thống tài liệu truyền thông cụ thể về biển và đại dương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, truyền thông về biển và đại dương trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhanh việc chuyển đổi số công tác truyền thông, trong đó có truyền thông về biển và đại dương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin, truyền thông về biển, đảo. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng chuyên mục về biển và đại dương trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tổ chức tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên

truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản ở cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ thông tin cơ sở.

3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, các thông tin trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp các tư liệu liên quan đến công tác truyền thông, tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển, đảo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng về bảo vệ chủ quyền biển, đảo; phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan, các cơ quan báo chí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã xác định trong Kế hoạch.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chính sách pháp luật về biển và đại dương; truyền thông các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội về chính sách, pháp luật nhằm tạo đồng thuận xã hội.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nghiên cứu, lồng ghép nội dung truyền thông về biển và đại dương vào một số môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo. Đảm bảo đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương.

6. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này do các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan lập; Sở Tài chính tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

7. Các Sở, ban, ngành có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị và nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Mục IV của Kế hoạch này chủ động xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về biển và đại dương với các chỉ tiêu cụ thể theo đặc thù truyền thông của cơ quan, địa phương đó. Chú trọng các mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững từng ngành kinh tế biển được xác định trong

Nghị quyết số 36-NQ/TW (*du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới*).

- Chủ động đề xuất các đề án, dự án, nhiệm vụ nhằm triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng nhu cầu, tình hình thực tiễn và phù hợp với quy định hiện hành.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (TRT), Báo Thừa Thiên Huế và các cơ quan thông tin truyền thông khác

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, tạp chí in, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các địa phương triển khai sản xuất, biên tập các chuyên mục, đoạn phim, phóng sự về vẻ đẹp, tiềm năng về biển, về những thành tựu trong phát triển bền vững kinh tế biển. Xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng, cung cấp cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tại địa phương.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện cho các cơ quan truyền thông, đơn vị quản lý bảo tàng, di tích lịch sử tại địa phương cung cấp thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển tới các tổ chức và người dân trên địa bàn.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tích cực, chủ động tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và cộng đồng. Hằng năm, phấn đấu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương (trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy theo quy mô và tính chất hoạt động của các tổ chức, đơn vị).

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương trong phát triển bền vững kinh tế biển và bảo vệ Tổ quốc.

12. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động đề xuất, tổ chức thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ nhằm triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng nhu cầu, tình hình thực tiễn và phù hợp với quy định hiện hành. Định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả thực

hiện Kế hoạch này về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ TNMT (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh;
- Đài PT và TH tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VPUB: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương